

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**
Số: 30/2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Sóc Trăng, ngày 11 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 03/10/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 193/2019/TLST-DS ngày 12/9/2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần N, địa chỉ: Số MCT đường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, Phó trưởng Phòng Khách hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần N - chi nhánh Sóc Trăng; địa chỉ nơi làm việc: Số KB đường T, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (văn bản ủy quyền ngày 03/10/2019).

- Bị đơn: Bà Lê Thị Kim B, địa chỉ: Số HHBB đường M, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Bà Lê Thị Kim B thừa nhận có vay và còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền tổng cộng là 33.029.717 đồng, gồm 30.776.717 đồng gốc, 2.253.000 đồng lãi theo hợp đồng hạn mức cho vay số 0212/17/HĐHM/ST/TN1 ngày 18/7/2017 và theo Giấy nhận nợ số 01 ngày 18/7/2017, Giấy nhận nợ số 02 ngày 07/3/2018.

2.2/. Bà Lê Thị Kim B trả số tiền 33.029.717 đồng nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N vào ngày 14/10/2019.

Địa điểm giao nhận tiền: Do bà Lê Thị Kim B và Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

2.3/. Kể từ ngày 04/10/2019, bà Lê Thị Kim B còn phải chịu tiền lãi phát

sinh theo mức lãi suất vay trong hạn và lãi quá hạn theo hợp đồng hạn mức cho vay số 0212/17/HĐHM/ST/TN1 ngày 18/7/2017. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bà Lê Thị Kim B phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Kim B đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm là 825.743 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần N không phải chịu; trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 819.332 đồng theo biên lai số 0009408 ngày 09/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5/. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vĩnh Khương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Sóc Trăng, ngày 25 tháng 10 năm 2019

**BIÊN BẢN
HOÀ GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 25 tháng 10 năm 2019.

Xét thấy các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 184/2019/TLST-DS ngày 28/8/2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Lập biên bản hoà giải thành do các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1/. Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến thừa nhận có vay và còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tổng cộng 1.806.674.488 đồng, gồm 1.420.200.000 đồng vốn, 386.474.488 đồng lãi; theo các hợp đồng sau:

1.1/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014: 494.400.000 đồng vốn, 129.133.644 đồng lãi (gồm 97.843.961 đồng lãi trong hạn, 31.289.683 đồng lãi quá hạn).

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014.

1.2/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015: 925.800.000 đồng vốn, 257.340.844 đồng lãi trong hạn.

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

2/. Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên đồng ý trả các khoản tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam vào ngày 05/11/2019.

Kể từ ngày 26/10/2019, ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Về địa điểm trả tiền: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên tự thỏa thuận.

3/. Trường hợp ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên không trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam theo thỏa thuận thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

3.1/. Tài sản thế chấp để ưu tiên thanh toán cho Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014.

3.2/. Tài sản thế chấp để ưu tiên thanh toán cho Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

4/. Về án phí và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên đồng ý chịu là 33.100.117 đồng.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên đồng ý chịu 550.000 đồng.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý

kiến về sự thoả thuận đó, thì Toà án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Các đương sự
tham gia phiên hòa giải**

**Thư ký
ghi biên bản hòa giải**

**Thẩm phán
Chủ trì phiên hòa giải**

Nguyễn Việt Dũng

Nguyễn Vĩnh Khương

Nơi nhận:

- *Như trên;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Hôm nay ngày 25 tháng 10 năm 2019 vào hồi 14 giờ 00 phút.

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Bắt đầu tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vụ án dân sự thụ lý số 184/2019/TLST-DS ngày 28/8/2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Ông Nguyễn Việt Dũng.

II. Những người tham gia phiên họp:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam**, địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Phan Văn Bảo Tước**, Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ nơi làm việc: Số 04 đường Trần Hưng Đạo, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (văn bản ủy quyền ngày 24/10/2019 - có mặt).

- Bị đơn:

+ **Ông Vũ Hữu Hùng**, địa chỉ: Số 148 đường Lê Hoàng Chu, khóm 1, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

+ **Bà Huỳnh Thy Xuân Yến**, địa chỉ: Số 148 đường Lê Hoàng Chu, khóm 1, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham

gia phiên họp đã được Tòa án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa vụ của họ.

Các đương sự không yêu cầu Tòa án giữ bí mật các thông tin liên quan đến gia đình, cá nhân, kinh doanh khi Tòa án công bố Bản án, Quyết định giải quyết vụ án trên Cổng thông tin điện tử Tòa án theo quy định pháp luật.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ

Thẩm phán công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Nguyên đơn đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ:

1. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014
2. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015
3. Chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 83C-025.74
4. Chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 83C-032.40
5. Hợp đồng thế chấp tài sản số 254/HĐTC ngày 11/6/2014
6. Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015
7. Thông báo điều chỉnh lãi suất số 01/NHNoTPST ngày 10/11/2014
8. Thông báo điều chỉnh lãi suất số 01/NHNoTPST ngày 28/10/2015

Tòa án đã thu thập tài liệu, chứng cứ: Xem xét, thẩm định tại chỗ 02 xe ô tô biển số 83C-025.74 và 83C-032.40.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ:

*** Ông Phan Văn Bảo Tước trình bày:**

Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến có vay tiền của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh thành phố Sóc Trăng theo 02 hợp đồng tín dụng sau:

1/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014: Vay 1.000.000.000 đồng để mua xe tải, lãi suất 12,5%/năm (giảm còn 11%/năm kể từ ngày 10/11/2014), thời hạn vay 60 tháng, hạn trả ngày 11/6/2019.

Tài sản đảm bảo nợ vay theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày

10/6/2014.

Sau khi vay, ông Hùng, bà Yến đã trả được 495.600.000 đồng vốn, 278.868.011 đồng lãi; còn nợ 494.400.000 đồng vốn, 129.133.644 đồng lãi (gồm 97.843.961 đồng lãi trong hạn, 31.289.683 đồng lãi quá hạn).

2/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015: Vay 1.150.000.000 đồng để mua xe tải, lãi suất 12%/năm (giảm còn 11%/năm kể từ ngày 28/10/2015), thời hạn vay 60 tháng, hạn trả ngày 27/8/2020.

Tài sản đảm bảo nợ vay theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015.

Sau khi vay, ông Hùng, bà Yến đã trả được 224.200.000 đồng vốn, 193.078.349 đồng lãi; còn nợ 925.800.000 đồng vốn, 257.340.844 đồng lãi trong hạn.

Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến trả cho số tiền còn nợ tổng cộng là 1.806.674.488 đồng, gồm 1.420.200.000 đồng vốn, 386.474.488 đồng lãi; cụ thể như sau:

1/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014: 494.400.000 đồng vốn, 129.133.644 đồng lãi (gồm 97.843.961 đồng lãi trong hạn, 31.289.683 đồng lãi quá hạn).

2/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015: 925.800.000 đồng vốn, 257.340.844 đồng lãi trong hạn.

3/. Trường hợp ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến không trả được nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

3.1/. Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014

3.2/. Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

Ngoài các tài liệu, chứng cứ Ngân hàng đã giao nộp cho Tòa án thì Ngân hàng không giao nộp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác, không yêu cầu triệu tập thêm đương sự, người làm chứng nào khác. Các tài liệu, chứng cứ mà Ngân

hàng đã giao nộp cho Tòa án thì Ngân hàng chưa sao gửi cho các đương sự khác.

*** Ông Vũ Hữu Hùng trình bày:**

Tôi và vợ là bà Huỳnh Thy Xuân Yến có vay tiền Ngân hàng để mua xe tải, hiện chúng tôi còn nợ Ngân hàng tổng cộng 1.806.674.488 đồng, gồm 1.420.200.000 đồng vốn, 386.474.488 đồng lãi; cụ thể như sau:

1/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014: 494.400.000 đồng vốn, 129.133.644 đồng lãi (gồm 97.843.961 đồng lãi trong hạn, 31.289.683 đồng lãi quá hạn).

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biên số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014.

2/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015: 925.800.000 đồng vốn, 257.340.844 đồng lãi trong hạn.

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biên số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

Tôi và bà Huỳnh Thy Xuân Yến đồng ý trả số tiền trên cho Ngân hàng vào ngày 05/11/2019. Trường hợp không trả được nợ thì chúng tôi đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Riêng tiền lãi phát sinh từ ngày 26/10/2019 thì chúng tôi cũng đồng ý trả theo lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ gốc.

Tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp cho Tòa án thì tôi không yêu cầu nguyên đơn gửi bản sao. Tôi không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ, không yêu cầu tòa án thu thập thêm chứng cứ hay triệu tập thêm đương sự, người làm chứng khác.

*** Bà Huỳnh Thy Xuân Yến trình bày:**

Tôi thống nhất với ý kiến vừa trình bày của chồng tôi là Vũ Hữu Hùng. Chúng tôi đồng ý trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng vào ngày 05/11/2019. Trường hợp không trả được nợ thì chúng tôi đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Riêng tiền lãi phát sinh từ ngày 26/10/2019 thì chúng tôi cũng đồng ý trả theo lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ gốc. Còn địa điểm giao nhận tiền do hai bên tự thỏa thuận.

Tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp cho Tòa án thì tôi không yêu cầu nguyên đơn gửi bản sao. Tôi không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ,

không yêu cầu tòa án thu thập thêm chứng cứ hay triệu tập thêm đương sự, người làm chứng khác.

*** Ông Phan Văn Bảo Tước trình bày:** Ngân hàng đồng ý với phương thức, thời gian, địa điểm trả nợ mà ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến trình bày.

*** Ông Vũ Hữu Hùng trình bày:** Thống nhất với nội dung thỏa thuận trên. Tôi và bà bà Huỳnh Thy Xuân Yến đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

*** Bà Huỳnh Thy Xuân Yến trình bày:** Thống nhất với nội dung thỏa thuận trên. Tôi và ông Vũ Hữu Hùng đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

**THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN,
GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ
VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Những nội dung các đương sự thống nhất, không thống nhất:

I/. Thống nhất:

1/. Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến thừa nhận có vay và còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tổng cộng 1.806.674.488 đồng, gồm 1.420.200.000 đồng vốn, 386.474.488 đồng lãi; theo các hợp đồng sau:

1.1/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014: 494.400.000 đồng vốn, 129.133.644 đồng lãi (gồm 97.843.961 đồng lãi trong hạn, 31.289.683 đồng lãi quá hạn).

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014.

1.2/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015: 925.800.000 đồng vốn, 257.340.844 đồng lãi trong hạn.

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

2/. Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến đồng ý trả các khoản tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam vào ngày 05/11/2019.

Kể từ ngày 26/10/2019, ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Về địa điểm trả tiền: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến tự thỏa thuận.

3/. Trường hợp ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến không trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam theo thỏa thuận thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

3.1/. Tài sản thế chấp để ưu tiên thanh toán cho Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014.

3.2/. Tài sản thế chấp để ưu tiên thanh toán cho Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

4/. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến đồng ý chịu toàn bộ.

II/. Không thống nhất: (không có).

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP:** (không có).

Phiên họp kết thúc vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày; có đọc lại cho tất cả cùng nghe và đồng ý ký tên.

Các đương sự

Thư ký

Thẩm phán

Nguyễn Vĩnh Khương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay ngày 25 tháng 10 năm 2019 vào hồi 14 giờ 35 phút.

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Bắt đầu tiến hành hoà giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 184/2019/TLST-DS ngày 28/8/2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

I. Những người tiến hành tổ tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên hòa giải: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

Thư ký Toà án ghi biên bản hoà giải: Ông Nguyễn Việt Dũng.

II. Những người tham gia phiên họp.

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam**, địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Phan Văn Bảo Tước**, Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ nơi làm việc: Số 04 đường Trần Hưng Đạo, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (văn bản ủy quyền ngày 24/10/2019 - có mặt).

- Bị đơn:

+ **Ông Vũ Hữu Hùng**, địa chỉ: Số 148 đường Lê Hoàng Chu, khóm 1, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

+ **Bà Huỳnh Thy Xuân Yển**, địa chỉ: Số 148 đường Lê Hoàng Chu, khóm 1, phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Các đương sự không yêu cầu Tòa án giữ bí mật các thông tin liên quan đến gia đình, cá nhân, kinh doanh khi Tòa án công bố Bản án, Quyết định giải quyết vụ án trên Cổng thông tin điện tử Tòa án theo quy định pháp luật.

**Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ**

*** Ông Phan Văn Bảo Trình bày:**

Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến có vay tiền của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh thành phố Sóc Trăng theo 02 hợp đồng tín dụng sau:

1/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014: Vay 1.000.000.000 đồng để mua xe tải, lãi suất 12,5%/năm (giảm còn 11%/năm kể từ ngày 10/11/2014), thời hạn vay 60 tháng, hạn trả ngày 11/6/2019.

Tài sản đảm bảo nợ vay theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014.

Sau khi vay, ông Hùng, bà Yến đã trả được 495.600.000 đồng vốn, 278.868.011 đồng lãi; còn nợ 494.400.000 đồng vốn, 129.133.644 đồng lãi (gồm 97.843.961 đồng lãi trong hạn, 31.289.683 đồng lãi quá hạn).

2/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015: Vay 1.150.000.000 đồng để mua xe tải, lãi suất 12%/năm (giảm còn 11%/năm kể từ ngày 28/10/2015), thời hạn vay 60 tháng, hạn trả ngày 27/8/2020.

Tài sản đảm bảo nợ vay theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015.

Sau khi vay, ông Hùng, bà Yến đã trả được 224.200.000 đồng vốn, 193.078.349 đồng lãi; còn nợ 925.800.000 đồng vốn, 257.340.844 đồng lãi trong hạn.

Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến trả cho số tiền còn nợ tổng cộng là 1.806.674.488 đồng, gồm 1.420.200.000 đồng vốn, 386.474.488 đồng lãi; cụ thể như sau:

1/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014: 494.400.000 đồng vốn, 129.133.644 đồng lãi (gồm 97.843.961 đồng lãi trong hạn, 31.289.683 đồng lãi quá hạn).

2/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015: 925.800.000 đồng vốn, 257.340.844 đồng lãi trong hạn.

3/. Trường hợp ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến không trả được nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

3.1/. Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014

3.2/. Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

*** Ông Vũ Hữu Hùng trình bày:**

Tôi và vợ là bà Huỳnh Thy Xuân Yến có vay tiền Ngân hàng để mua xe tải, hiện chúng tôi còn nợ Ngân hàng tổng cộng 1.806.674.488 đồng, gồm 1.420.200.000 đồng vốn, 386.474.488 đồng lãi; cụ thể như sau:

1/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014: 494.400.000 đồng vốn, 129.133.644 đồng lãi (gồm 97.843.961 đồng lãi trong hạn, 31.289.683 đồng lãi quá hạn).

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014.

2/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015: 925.800.000 đồng vốn, 257.340.844 đồng lãi trong hạn.

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

Tôi và bà bà Huỳnh Thy Xuân Yến đồng ý trả số tiền trên cho Ngân hàng vào ngày 05/11/2019. Trường hợp không trả được nợ thì chúng tôi đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Riêng tiền lãi phát sinh từ ngày 26/10/2019 thì chúng tôi cũng đồng ý trả theo lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ gốc.

*** Bà Huỳnh Thy Xuân Yến trình bày:**

Tôi thống nhất với ý kiến vừa trình bày của chồng tôi là Vũ Hữu Hùng. Chúng tôi đồng ý trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng vào ngày 05/11/2019. Trường hợp không trả được nợ thì chúng tôi đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Riêng tiền lãi phát sinh từ ngày 26/10/2019 thì chúng tôi cũng đồng ý trả theo lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong nợ gốc. Còn địa điểm giao nhận tiền do hai bên tự thỏa thuận.

*** Ông Phan Văn Bảo trình bày:** Ngân hàng đồng ý với phương thức, thời gian, địa điểm trả nợ mà ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến trình bày.

*** Ông Vũ Hữu Hùng trình bày:** Thống nhất với nội dung thỏa thuận trên. Tôi và bà bà Huỳnh Thy Xuân Yến đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm là 33.100.117 đồng và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 550.000 đồng.

*** Bà Huỳnh Thy Xuân Yến trình bày:** Thống nhất với nội dung thỏa thuận trên. Tôi và ông Vũ Hữu Hùng đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm là 33.100.117 đồng và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 550.000 đồng.

NHỮNG NỘI DUNG NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI ĐÃ THỎA THUẬN ĐƯỢC VÀ KHÔNG THỎA THUẬN ĐƯỢC:

I/. Thỏa thuận được:

1/. Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yến thừa nhận có vay và còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tổng cộng 1.806.674.488 đồng, gồm 1.420.200.000 đồng vốn, 386.474.488 đồng lãi; theo các hợp đồng sau:

1.1/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014: 494.400.000 đồng vốn, 129.133.644 đồng lãi (gồm 97.843.961 đồng lãi trong hạn, 31.289.683 đồng lãi quá hạn).

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014.

1.2/. Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015: 925.800.000 đồng vốn, 257.340.844 đồng lãi trong hạn.

Tài sản đảm bảo nợ vay của Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

2/. Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên đồng ý trả các khoản tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam vào ngày 05/11/2019.

Kể từ ngày 26/10/2019, ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Về địa điểm trả tiền: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên tự thỏa thuận.

3/. Trường hợp ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên không trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam theo thỏa thuận thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

3.1/. Tài sản thế chấp để ưu tiên thanh toán cho Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201400687 ngày 11/6/2014 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-025.74, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 14.650kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000039 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 10/6/2014 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 254 ngày 11/6/2014.

3.2/. Tài sản thế chấp để ưu tiên thanh toán cho Hợp đồng tín dụng số 7601LAV201500872 ngày 27/8/2015 là xe ô tô tải có mui biển số 83C-032.40, màu trắng, nhãn hiệu DONGFENG, tải trọng 17.950kg theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 002595 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 25/8/2015 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 520/HĐTC ngày 27/8/2015.

4/. Về án phí và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên đồng ý chịu là 33.100.117 đồng.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Vũ Hữu Hùng, bà Huỳnh Thy Xuân Yên đồng ý chịu 550.000 đồng.

II/. Không thỏa thuận được: (Không có).

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI: (Không có).**

Phiên họp kết thúc vào lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày; có đọc lại cho tất cả cùng nghe và đồng ý ký tên.

Các đương sự

Thư ký Tòa án

Thẩm phán

tham gia hoà giải

ghi biên bản hoà giải

Chủ trì phiên họp

Nguyễn Vĩnh Khương